TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ** Số: **18** /2019/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *VT, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

`QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2019/TLST-DS ngày 23 thỏng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CTVN

Địa chỉ: số 108 Trần Hưng Đạo, quận HK, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức TH

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP CTVN.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng T - Sinh năm 1982

Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP CTVN - Chi nhánh ĐH.

Địa chỉ: khu 1, phường VP, thành phố VT, tỉnh PT.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T** - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Đội 7, xã Phượng Lâu, thành phố VT, tỉnh PT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Phạm Thị S -** Sinh năm 1983

Địa chỉ: Đội 7, xã PL, thành phố VT, tỉnh PT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP CTVN, chi nhánh ĐH toàn bộ nợ theo Hợp đồng mà hai bên đã ký kết cụ thể như sau:

- Mỗi 1 tháng anh T trả cho Ngân hàng TMCP CTVN, chi nhánh ĐH số tiền là: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)/1tháng, đối với số tiền còn nợ tính đến ngày 13/6/2019 là: **520.901.794đ** (Năm trăm hai mươi triệu, chín trăm linh một

nghìn, bảy trăm chín bốn đồng); Trong đó: Nợ gốc là: 491.250.000đ (Bốn trăm chín mốt triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng); Nợ lãi là: 28.452.123 (Hai mươi tám triệu, bốn trăm năm hai nghìn, một trăm hai ba đồng); Lãi phạt cộng dồn là: 1.199.671đ (Một triệu, một trăm chín chín nghìn, sáu trăm bảy mốt đồng).

- Thời hạn trả nợ vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 6/2019 cho đến khi trả nợ xong.

- Ngoài ra, anh T còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thanh toán được theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP CTVN, chi nhánh ĐH.

Trong trường hợp anh T không thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ trả nợ tại bất kỳ thời điểm trả nợ nào theo cam kết trên, anh T, chị S đồng ý để Ngân hàng TMCP CTVN, chi nhánh ĐH yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thành phố VT phát mại và xử lý tài sản thế chấp là: 01 Tàu quốc cùng thiết bị máy móc trên tàu, số đăng ký PT-2281, theo Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 2621/ĐK- SGTVT do Sở Giao thông vận tải tỉnh PT cấp ngày 29/7/2016, mang tên Nguyễn Văn T (Theo hợp đồng thế chấp tài sản số: 17.62.0060/HĐTC ngày 08/6/2017 và các văn bản bổ sung); và 01 quyền sử dụng diện tích 737,2 m^2 cùng toàn bộ các tài sản có trên đất, thuộc khu 8, xã PL, TP VT, tỉnh PT, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ167820, do Uỷ ban nhân dân TP.VT cấp ngày 07/6/2016, mang tên anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị S. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 17.62.0061/HĐTC ngày 08/6/2017 theo quy định của pháp luật. Số tiền phát mại tài sản nếu dư nhiều hơn so với số tiền nợ gốc và lãi của Ngân hàng tại thời điểm phát mại thì Ngân hàng có nghĩa vụ hoàn trả lại cho anh T số tiền dư đó. Nếu số tiền phát mại tài sản thiếu so với số tiền nợ gốc và lãi của Ngân hàng tại thời điểm phát mại thì anh T phải có nghĩa vụ trả nợ đủ số tiền nợ gốc và lãi cho ngân hàng tại thời điểm phát mại tài sản. Mọi chi phí thực hiện thủ tục phát mại tài sản anh T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí phát mại theo quy định.

* *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 12.418.000đ (Mười hai triệu, bốn trăm mười tám nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng TMCP CTVN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 12.200.000đ (Mười hai triệu, hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0000053 ngày 22/4/2019 tại Chi cục thi hành án thành phố VT, tỉnh PT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSNDTP VT
- VKSND Cấp Cao
- Chi cục THADS TP;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyến